

Lang Chánh, ngày 17 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021.

- Nguyên đơn: Anh Ngân Văn M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa;

- Bị đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1974

Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngân Văn M và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Ngân Văn M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngân Thị T, sinh ngày 30/10/2014, chị Bùi Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Ngân Văn M và chị Bùi Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngân Văn M tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai số AA/2015/0005740 ngày 02/8/2021. Anh Ngân Văn M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã T, huyện L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Minh